

Số: 88/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Phan Văn S, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Lê Thị Y, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn S và chị Lê Thị Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn S và chị Lê Thị Y tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ 03 con chung tên Phan Thị Hồng V, sinh ngày 20-12-1998, Phan Thị Hồng L, sinh ngày 28-11-2000, Phan Thị Hồng N, sinh ngày 28-5-2006 hiện nay đều đã thành niên và có khả năng lao động nên anh Phan Văn S và chị Lê Thị Y đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Giao 02 con chung tên Phan Thị Hồng N1, sinh ngày 06-12-2008 và Phan Thị Hồng M, sinh ngày 08-5-2016 cho chị Lê Thị Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện 02 cháu N1, M đều đang sống chung với chị Y và đều có nguyện vọng được sống chung với chị Y).

Anh Phan Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Lê Thị Y cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Phan Văn S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Phan Văn S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Lê Thị Y có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Phan Văn S.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Y không yêu cầu cấp dưỡng, anh Phan Văn S không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phan Văn S và chị Lê Thị Y đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Anh Phan Văn S và chị Lê Thị Y mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Anh Phan Văn S đồng ý tự nguyện chịu thay chị Lê Thị Y số tiền án phí nêu trên và được chị Lê Thị Y đồng ý nên chị Lê Thị Y không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng anh Phan Văn S đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010142 ngày 15-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Anh Phan Văn S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã A (Giấy CNKH số: 110, ngày 30-9-2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dưỡng